

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HSPT

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến.

Thẩm phán thành viên: Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

Ông Chu Long Kiếm.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSPT ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo Lương Văn T và Phạm Hoàng L, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng L và người bị hại là anh Võ Minh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn.

Các bị cáo có kháng cáo và bị cáo bị kháng cáo:

1. Lương Văn T, tên gọi khác: (T.V). Sinh ngày 30/7/1990. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 02 Khu 1 thị trấn N.S, huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hoá: 6/12. Dân tộc: Hoa, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông: Lương Chí K (đã chết) và con bà Vân Ái L sinh năm 1967. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/02/2017 đến nay. Có mặt.

2. Phạm Hoàng L, sinh ngày 28/10/1987. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 3 Khu 1 thị trấn N.S, huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Bình M, sinh năm 1959 và bà Triệu Minh Đ, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 16/12/2016 đến ngày 14/03/2017 được bảo lãnh tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại có kháng cáo:

Anh Võ Minh T, sinh năm 1973. Trú tại: Số nhà 114 Khu 1, thị trấn N.S, huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Võ Minh T: Ông Nguyễn Văn H, Luật sư thuộc văn phòng luật sư V.N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2016 Lương Văn T cùng bạn là Mạc Văn Đ và Lãng Văn T đi lên chợ N.S uống nước. Khi đang dựng xe tại trước quán nước tại Khu 1, thị trấn N.S, huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn, thì thấy Võ Minh T đang đứng gần đó. Võ Minh T đã có lời nói thách thức và có hành vi bóp cổ Lương Văn T, thấy vậy Mạc Văn Đ và Lãng Văn T kéo Lương Văn T ra thì bị Võ Minh T dùng tay túm đè xuống đất. Mạc Văn Đ bật dậy được sau đó dùng mũ bảo hiểm đập một phát vào đầu Võ Minh T rồi chạy ra ngoài. Lãng Văn T dùng hai tay ôm đầu Võ Minh T vật xuống đất nhưng không được nên lùi ra ngoài. Lúc này Võ Minh T lấy một đoạn dây xích bằng sắt từ trong túi quần quăng về phía Lương Văn T và tiếp tục lao vào đánh Lương Văn T ngã xuống đường. Lương Văn T rút từ trong túi quần bên trái ra 01 con dao gấp màu đen (loại dao nhọn, dao sần chày), khi Võ Minh T lao về phía Lương Văn T thì bị Lương Văn T dùng dao đâm thẳng trúng vào vùng bụng bên phải, sau đó Võ Minh T đập Lương Văn T làm dao văng ra đường và hai bên tiếp tục đánh nhau. Cùng lúc đó, Phạm Hoàng L đang đi từ phía trong chợ ra để về nhà, trong tay Phạm Hoàng L cầm 01 con dao loại thái thịt, khi thấy bạn mình là Lương Văn T bị đánh thì ngay lập tức chạy tới dùng dao phay dài khoảng 30-35cm chém một nhát vào đầu một nhát vào vùng bả vai trái gây thương tích cho anh Võ Minh T, với tỷ lệ 04%. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích, nghe nói có Công an đến thì Lương Văn T và Phạm Hoàng L đã bỏ đi.

Tại công văn số: 18/CV-PY ngày 17/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định:

- Sẹo vùng cằm phải có tóc che phủ, tỷ lệ: 3%, sẹo nhỏ vùng bả vai trái và sẹo nhỏ vết dẫn lưu sườn phải, tỷ lệ: 2%. Tổng tỷ lệ: 5%.

- Sẹo vết thương vùng mạn sườn phải, tỷ lệ: 2%. Sẹo vết mổ ổ bụng trên đường trắng giữa, tỷ lệ: 11%, tổn thương thủng đại tràng đã xử lý, không làm hậu

môn nhân tạo, tỷ lệ 41% và tổn thương mạc nối đã xử trí khâu cầm máu tốt, tỷ lệ: 26%. Tổng tỷ lệ cộng lùi: 63%.

Với nội dung nêu trên, Bản án số 50/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L 06 (Sáu) tháng tù giam, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam 02 (hai) tháng 29 (hai mươi chín) ngày (Từ ngày 16/12/2016 đến ngày 14/3/2017), bị cáo còn phải chấp hành hình 03 (ba) tháng 01 (một) ngày, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 105, các Điều 79, 80, 88, 228 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 33, điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 (bảy) tháng tù giam; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

Về dân sự: Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự.

a) Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải bồi thường cho người bị hại Võ Minh T số tiền 6.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường 2.000.000đồng, còn phải bồi thường 4.000.000đồng (Bốn triệu) đồng.

b) Buộc bị cáo Lương Văn T phải bồi thường cho người bị hại Võ Minh T tổng số tiền 53.542.000đồng, bị cáo đã bồi thường 2.000.000đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp 51.542.000đồng (Năm mươi một triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Ngày 28/8/2017, bị hại Võ Minh T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, người bị hại cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bỏ lọt tội phạm, mức hình phạt quá nhẹ, mức bồi thường trách nhiệm dân sự quá thấp.

Ngày 29/8/2017, bị cáo Phạm Hoàng L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và giảm mức bồi thường.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng L và người bị hại Võ Minh T làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với tội danh "Cố ý gây thương tích" và tội "Cố ý gây thương tích

trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án xét xử sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, về mức hình phạt đối với các bị cáo là quá nhẹ, không tương xứng so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Lương Văn T dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng gây tổn thương cho bị hại Võ Minh T 63%. Đối với bị cáo Phạm Hoàng L đã dùng dao phay là hung khí nguy hiểm chém vào vùng gáy và vai của bị hại Võ Minh T, trong đó không có thù oán, mâu thuẫn gì với bị hại, thể hiện tính chất côn đồ.

Về mức bồi thường dân sự đối với bị cáo Phạm Hoàng L là không cụ thể và chưa phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường về các khoản chi phí cứu chữa, bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền người chăm sóc, theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại không có yêu cầu tăng mức bồi thường.

Đối với bị cáo Phạm Hoàng L kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm mức bồi thường. Tại phiên tòa không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới phục vụ cho việc kháng cáo xin được hưởng án treo. Đối với mức bồi thường dân sự, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm 10 triệu đồng ngoài số tiền đã bồi thường.

Đối với kháng cáo của người bị hại, kháng cáo toàn bộ bản án, yêu cầu cấp phúc thẩm xử tăng mức hình phạt đối với các bị cáo và buộc tăng mức bồi thường dân sự đối với bị cáo Phạm Hoàng L. Thấy rằng, yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với yêu cầu tăng mức bồi thường đối với bị cáo Phạm Hoàng L là quá cao. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đề nghị hủy một phần về dân sự đối với bản án sơ thẩm là không cần thiết, vì bản án sơ thẩm đã xem xét.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a; b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Hoàng L.

Chấp nhận kháng cáo của người bị hại Võ Minh T. Xử sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh". Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Hoàng L từ 09 đến 12 tháng tù giam.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 105; các Điều 79, 80, 88, 228 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 33, điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình

sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử tăng hình phạt đối với bị cáo Lương Văn T từ 09 đến 12 tháng tù giam; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự.

a) Xử buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải bồi thường cho người bị hại Võ Minh T, từ 10.000.000đ đến 12.000.000đồng.

- Không chấp nhận ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Lương Văn T. Vì không phù hợp.

- Chấp nhận một phần ý kiến của Luật sư người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Võ Minh T. Không chấp nhận ý kiến hủy phần dân sự.

Ý kiến của bà Lương Thị Hương L -Trợ giúp viên pháp lý tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Lương Văn T: Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của người bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Luật sư Nguyễn Văn H là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Võ Minh T cho rằng; về phần hình phạt đối với các bị cáo là quá nhẹ không tương xứng với hành vi phạm tội, đề nghị xử tăng hình phạt đối với các bị cáo lên 24 đến 30 tháng tù giam. Hủy một phần dân sự đối với bị cáo Phạm Hoàng L để giải quyết, xét xử lại.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý; người bị hại, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm thấy rằng, các bị cáo đều đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu tại phần trên và thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội danh là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo Phạm Hoàng L, kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm mức bồi thường. Người bị hại anh Võ Minh T kháng cáo toàn bộ bản án, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bỏ lọt tội phạm, đối với mức hình phạt quá nhẹ, mức bồi thường trách nhiệm dân sự quá thấp. Tại phiên tòa người bị hại và bị cáo Phạm Hoàng L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng L thấy rằng bị cáo là người không có mâu thuẫn gì với người bị hại, nhưng khi đang trên đường đi từ phía trong chợ ra về nhà, khi thấy bạn mình là Lương Văn T bị đánh, trong tay Phạm Hoàng L đang cầm 01 con dao loại dao phay, dài khoảng 30-35cm ngay lập tức chạy tới chém một nhát vào đầu một nhát vào vùng bả vai trái gây thương tích cho anh Võ

Minh T, với tỷ lệ 04%. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm mức bồi thường. Tại phiên tòa không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới phục vụ cho việc kháng cáo xin được hưởng án treo, mặt khác, người bị hại kháng cáo yêu cầu xử tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, về hình phạt Tòa án xét xử sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nhẹ, không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì bị cáo thực hiện hành vi rất quyết liệt; có 02 tình tiết định khung theo điểm a và i khoản 1 Điều 104 BLHS là dùng dao phay là hung khí nguy hiểm chém vào vùng gáy và vai của bị hại và thể hiện tính chất rất côn đồ. Do vậy kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin giảm mức bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin rút kháng cáo về phần này và tự nguyện bồi thường thêm 10.000.000đ (mười triệu đồng) cho người bị hại, ngoài số tiền 2.000.000đ đã nộp trước đó. Hội đồng xét xử thấy; việc tự nguyện bồi thường thêm 10 triệu đồng nữa cho người bị hại cũng là phù hợp, nên cần công nhận.

Xét kháng cáo của người bị hại:

Thứ nhất: Về yêu cầu tăng mức hình phạt đối với các bị cáo; thấy rằng: Đối với bị cáo Phạm Hoàng L-Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a; i khoản 1 Điều 104 và điểm b; h; p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo 06 tháng tù giam là quá nhẹ. Bởi, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo chưa thật sự thành khẩn khai báo; bị cáo cho rằng, khi cầm dao chạy vào can ngăn trả may đã va dao vào đầu và vai của người bị hại, vấn đề khai báo này cũng giống như ở phiên tòa sơ thẩm, nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn áp dụng cho bị cáo điểm p khoản 1 Điều 46 là có phần ưu ái đối với bị cáo, đồng thời có 02 tình tiết định khung là điểm a; i khoản 1 Điều 104 BLHS. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của người bị hại. Xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với bị cáo Lương Văn T: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 105; điểm h; p khoản 1 Điều 46; Nghị quyết số 41//2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo 07 tháng tù giam là quá nhẹ, so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi, trong khi xảy ra xô xát bị cáo đã dùng dao (Sân chày) mang sẵn trong người từ trước để đâm bị hại gây thương tích 63%. Việc bị cáo chuẩn bị dao từ trước là rất nguy hiểm, làm cho bị hại không thể phát hiện chống đỡ được, sau khi sự việc xảy ra người bị hại đã được cấp cứu kịp thời, nên tránh được án mạng xảy ra. Do vậy, cũng cần chấp nhận kháng cáo của người bị hại. Xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Thứ hai: Về trách nhiệm bồi thường dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường đối với bị cáo Phạm Hoàng L là quá cao. Cũng tại phiên tòa, bị cáo Linh đã xin rút kháng cáo đối với phần này và tự nguyện chấp nhận bồi thường thêm cho bị hại là 10 triệu đồng, ngoài số tiền 02 triệu đồng đã

bồi thường trước. Hội đồng xét xử thấy rằng, mức bồi thường mà bị cáo Linh tự nguyện bồi thường thêm cũng là phù hợp nên cần công nhận.

Đối với ý kiến của trợ giúp viên pháp lý: Không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng, có phần phù hợp nên được chấp nhận một phần.

Về án phí: Do kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Hoàng L không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do sửa án sơ thẩm về phần hình phạt, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nhận định trên phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Hoàng L; vì không có căn cứ.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại là anh Võ Minh T. Sửa phần hình phạt tù của bản án hình sự sơ thẩm số 50/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V.L, tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo Lương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm b; h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L **02 (hai)** năm tù giam, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 02 (hai) tháng 29 (hai mươi chín) ngày (Từ ngày 16/12/2016 đến ngày 14/3/2017), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù **01 (một) năm 09 (chín) tháng 01 (một) ngày**, thời hạn tính đã từ ngày bắt tạm giam 28/9/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 105, Điều 33, Điều h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đối với bị cáo Lương Văn T. Xử phạt bị cáo Lương

Văn T **02 (Hai) năm tù giam** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 28/02/2017. ;

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật Dân sự.

a) Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải bồi thường tiếp cho người bị hại Võ Minh T, số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Bị cáo phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của BLDS năm 2015.

b) Buộc bị cáo Lương Văn T phải bồi thường cho người bị hại Võ Minh T tổng số tiền 53.542.000đồng, bị cáo đã bồi thường 2.000.000đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp 51.542.000đồng (Năm mươi một triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn) đồng. Bị cáo phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của BLDS năm 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị hại Võ Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phạm Hoàng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện V.L, Lạng Sơn;
- VKSND huyện V.L, Lạng Sơn;
- CCTHADS V.L, Lạng Sơn;
- Các bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Đức Chiến